

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ĐÀO TẠO VUP GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ĐÀO TẠO VUP GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VUP GROUP INVESTMENT AND TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108743265

3. Ngày thành lập: 17/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Vị trí 23 – Biệt thự 3 - Khu nhà ở Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi. - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng. - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp. - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế. - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu.	4659
3.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
4.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
5.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
7.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
9.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
10.	Giáo dục mẫu giáo	8512(Chính)
11.	Giáo dục nhà trẻ	8511
12.	Giáo dục tiểu học	8521
13.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
14.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
15.	Đào tạo sơ cấp	8531
16.	Đào tạo trung cấp	8532
17.	Đào tạo cao đẳng	8533
18.	Đào tạo đại học	8541
19.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
20.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
21.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
22.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560

23.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
24.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
25.	Sản xuất giày, dép	1520
26.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
27.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
28.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
29.	In ấn	1811
30.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
31.	Sao chép bản ghi các loại	1820
32.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
33.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
34.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
35.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
36.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
37.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ THANH HƯƠNG	P 608 – CT1A, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	0011810196 21	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		

2	LÊ THỊ THU THỦY	Số 752 đường Cách Mạng tháng 8, Phường Gia Sàng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	090780642	
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
3	LÊ VĂN TRỌNG	P 608 – CT1A, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	001081020442	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ THANH HƯỜNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/04/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001181019621

Ngày cấp: 20/07/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P 608 – CT1A, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 55, Khu đất dịch vụ Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội